

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 74/2017/QĐST – HNGĐ

N, ngày 27 tháng 11 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 133/2017/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017,

Những người yêu cầu: Anh Vi Văn H và chị Hùng Thị D;

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 397 và Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình,

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vi Văn H với chị Hùng Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Vi Văn H với chị Hùng Thị D thỏa thuận thuận tình ly hôn; Hôn nhân giữa anh chị chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (27/11/2017) .

-Về con chung: Anh chị có 02 con chung; Chị Hùng Thị D nhận nuôi cháu Vi Thị Sao M, sinh ngày 10/7/2007 theo nguyện vọng của cháu, anh Vi Văn H

nhận nuôi cháu Vi Hùng Phú Q, sinh ngày 29/10/2012, cho đến khi con đã thành niên và có khả năng lao động; Không ai phải đóng góp tiền nuôi con. Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; Các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng đối với bên không trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

-Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

-Về lệ phí: Căn cứ Điều 144 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 và danh mục lệ phí của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Anh Vi Văn H và chị Hùng Thị D thỏa thuận chị Hùng Thị D nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), để nộp ngân sách Nhà nước. Chị D được chuyển 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí sang lệ phí theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2014/0001847 ngày 01/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Những người yêu cầu
- VKSND huyện; THADS huyện
- UBND xã Ph, huyện L, Lâm Đồng.
- (nơi đăng ký kết hôn).
- Lru HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo